

Số: 1042 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 8 năm 2010

| | |
|--------------------------------------|------------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI | |
| CV ĐẾN | Số:.....457..... |
| | Ngày: 03/8/2010 |
| | Chuyên:..... |

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2010 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 20/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi năm 2010 thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Công văn số 2026/BNV-ĐT ngày 24/6/2010 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn bổ sung kế hoạch triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2010 thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 23/7/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán bổ sung năm 2010 thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 838/TTr-SNV ngày 16/7/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2010 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ (có Kế hoạch kèm theo), với tổng kinh phí là 950.000.000 đồng (chín trăm năm mươi triệu đồng).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch được phê duyệt kèm theo Quyết định này và quản lý, sử dụng nguồn kinh phí theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VPUB: PVP, VHXH, KTTH, KTĐNMN, TTCB và TH;
- Lưu: VT, NC (ngviet 596)



Nguyễn Xuân Hué

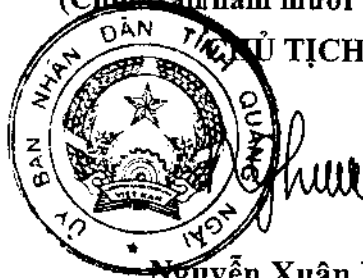
**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CÔNG CHỨC XÃ NĂM 2010
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1956/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo quyết định số: 1092/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2010 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| S T T | Tên lớp và nội dung đào tạo, bồi dưỡng | Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng | T/số học viên | K/phí (Triệu đồng) | Cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|-------------|---|---|---------------------|--------------------------|--|------------|
| 1 | Lớp Bồi dưỡng kiến thức QLNN huyện Ba Tơ | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 60 | 70.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Ba Tơ và các cơ sở đào tạo | |
| 2 | Lớp Bồi dưỡng kiến thức QLNN huyện Minh Long | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 40 | 50.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Minh Long và các cơ sở đào tạo | |
| 3 | Lớp Bồi dưỡng kiến thức QLNN huyện Sơn Hà | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 60 | 70.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Sơn Hà và các cơ sở đào tạo | |
| 4 | Lớp Bồi dưỡng kiến thức QLNN huyện Sơn Tây | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 40 | 50.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Sơn Tây và các cơ sở đào tạo | |
| 5 | Lớp Bồi dưỡng kiến thức QLNN huyện Trà Bồng | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 60 | 70.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Trà Bồng và các cơ sở đào tạo | |
| 6 | Lớp Bồi dưỡng kiến thức QLNN huyện Tây Trà | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 40 | 50.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Tây Trà và các cơ sở đào tạo | |
| 7 | Lớp đào tạo, bồi dưỡng Tin học ứng dụng văn phòng huyện Ba Tơ | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 60 | 75.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Ba Tơ và các cơ sở đào tạo | |
| 8 | Lớp đào tạo, bồi dưỡng Tin học ứng dụng văn phòng huyện Minh Long | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 40 | 55.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Minh Long và các cơ sở đào tạo | |
| 9 | Lớp đào tạo, bồi dưỡng Tin học ứng dụng văn phòng huyện Sơn Hà | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 60 | 75.00 | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Sơn Hà và các cơ sở đào tạo | |

| S T T | Tên lớp và nội dung đào tạo, bồi dưỡng | Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng | T/số học viên | K/phí (Triệu đồng) | Cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện | Ghi chú |
|-------------|--|---|---------------------|--------------------------|---|------------|
| 10 | Lớp đào tạo, bồi dưỡng Tin học ứng dụng văn phòng huyện Sơn Tây | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 40 | <u>55.00</u> | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Sơn Tây và các cơ sở đào tạo | |
| 11 | Lớp đào tạo, bồi dưỡng Tin học ứng dụng văn phòng huyện Trà Bồng | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 60 | <u>75.00</u> | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Trà Bồng và các cơ sở đào tạo | |
| 12 | Lớp đào tạo, bồi dưỡng Tin học ứng dụng văn phòng huyện Tây Trà | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 40 | <u>55.00</u> | Sở Nội vụ phối hợp với Phòng Nội vụ huyện Tây Trà và các cơ sở đào tạo | |
| 13 | Lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN về Tôn giáo | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 60 | <u>83.00</u> | Sở Nội vụ phối hợp với các cơ sở đào tạo | |
| 14 | Lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN về Thi đua - Khen thưởng | Cán bộ, công chức xã, ưu tiên cho các xã khó khăn | 60 | <u>83.00</u> | Sở Nội vụ phối hợp với các cơ sở đào tạo | |
| 15 | In tài liệu phục vụ lớp học | | | <u>16.00</u> | Sở Nội vụ | |
| 16 | Đi công tác các huyện để ký hợp đồng, TLHD mở lớp | | | <u>18.00</u> | Sở Nội vụ | |
| | Tổng cộng | | | <u>950.00</u> | | |

(Chín trăm năm mươi triệu đồng)



Nguyễn Xuân Huế